

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Đức H và chị Vũ Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 24 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn của anh Trương Đức H và chị Vũ Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Trương Đức H; Sinh năm 1994
Trú tại: Tổ 18, khu 4, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Vũ Thị T; Sinh năm 1993
Trú tại: Khu C, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trương Đức H và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung:* Trong quá trình chung sống, anh Trương Đức H và chị Vũ Thị T xác nhận có 01 người con chung là Trương Gia N, sinh ngày 07/4/2018. Khi ly hôn, anh H và chị T thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Trương Gia N cho chị Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Trương Gia N

cho đến khi cháu Trương Gia N thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trương Đức H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Trương Gia N 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2022 đến khi cháu Nghĩa thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trương Đức H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung làm ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

1.3. Về tài sản chung và khoản nợ chung: Anh Trương Đức H và chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng